

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 21-11-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Soái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thế Chiến và ông Vũ Kim Quy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Bảo Thụy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhất – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2024/TLST-HS ngày 05/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Quang L**; sinh năm 1992, tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (đã chết) và bà Thi Thị C1; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai anh em; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2024 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đỗ Tấn T**; sinh năm 1979 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: thôn D, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Tấn Q và bà Nguyễn Thị H; bị cáo đã ly hôn; có 02 con nhỏ, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án: Ngày 28/9/2021, bị Toà án nhân dân huyện Krông Ana xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/10/2022; chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2024 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đặng Văn H1, sinh năm 2002.

Trú tại: Thôn A, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. Ông Đặng Văn Q1, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn A, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

3. Ông Đỗ Tấn T1, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn B, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

4. Bà Thi Thị C1, sinh năm 1961.

Trú tại: Thôn A, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 19/8/2024 sau khi đi nhậu về Lê Quang L, sinh năm, 1992, trú tại thôn A, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, và nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên L sử dụng Zalo có tên tài khoản là “Quang Long” gọi điện qua Zalo cho Đỗ Tấn T, sinh năm 1979, trú tại thôn D, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk rủ T đi mua ma túy đá về sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, L gọi Nguyễn Văn T2, sinh năm 1994, cư trú tại thôn H, xã B, huyện K (có tên thường gọi là L1 là tài xế lái xe Taxi Thịnh

Phát) chở T và L lên thành phố B trên đường đi, T gọi điện thoại cho một người đàn ông qua Messenger tên “V” để mua 800.000 đồng ma túy (do T mua ma túy của người này nhiều lần nên biết). Khi đi đến khu vực ngã tư giao với đường Y nổi dài gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 800.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy thì T đưa gói ma túy cho L rồi cả hai đi xe Taxi về lại huyện K và xuống xe tại khu vực ngã ba Ba Lua, thôn A, xã B, huyện K. Lúc này, L nhớ đến Đặng Văn H1, sinh năm 2002, trú tại thôn A, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (em họ của L) cũng muốn sử dụng ma túy đá nên L sử dụng điện thoại gọi qua Messenger để rủ và chỉ đường cho H1 đến Nghĩa Trang T, xã B huyện K để sử dụng ma túy. Sau đó, T lấy mô tô Novo màu đen biển kiểm soát 48H1-xxx.xx, L lấy mô tô nhãn hiệu Drum, biển kiểm soát 47B1-xxx.xx chạy vào Nghĩa Trang xã B để sử dụng; trên đường đi T ghé quán nước gần Ủy ban nhân dân xã B mua 01 chai nước ngọt Number1 mang theo. T và L điều khiển xe máy đi sâu vào trong Nghĩa Trang khoảng 100m thì dừng lại vào khu vực mộ của ông Nguyễn Đắc H2 và bà Lại Thị T3 để sử dụng ma túy.

Khi T, L và H1 đang sử dụng thì bị Công an xã B phối hợp với Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, L và T bỏ chạy, còn Đặng Văn H1 và dụng cụ sử dụng ma túy, phương tiện xe mô tô bị Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản niêm phong đồ vật tạm giữ liệu theo quy định và xử lý. Ngày 20/8/2024, Lê Quang L đã đến Cơ quan Công an đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Ngày 23/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Đỗ Tấn T về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại bản Kết luận giám định số 1361/KL-KTHS ngày 28/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu vàng nâu bên trong đầu hình cầu của ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0872 gam, loại: Methamphetamine. Chất tinh thể trắng bên trong 01 gói nylon kích thước (1,7x3,2)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0311 gam, loại: Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ:

- 01 (một) ống thủy tinh trong suốt dài 10cm được uốn cong một đầu, phần thổi phồng có kích thước đường kính 02cm, bên trong chứa chất tinh thể màu vàng nâu đã cô đặc.

- 01 gói nylon màu trắng, kích thước (1,7x3,2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

- 01 chai nhựa “Number 1”, cao 18cm, đường kính đáy chai 06cm, phần nắp chai màu đen, đường kính 2,8cm, trên nắp chai có 02 lỗ tròn đường kính 0,6cm gắn 01 ống hút nhựa màu tím có đường kính 0,6cm, dài 23cm;

- 01 que gạt gas loại khò, màu trắng xanh, dài 7,5cm, rộng 02cm;

- 01 que gạt gas loại khò, đã được tháo phần đánh lửa, để lắp ống kim loại màu bạc, tổng kích thước 11cm;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, màu đen, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại số: 0947543667.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu tím, bên trong gắn 02 thẻ sim điện thoại số: 0366624760 và 0858240463.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu trắng xanh, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại số: 0836669970.

- 01 xe mô tô Novo nhãn hiệu Yamaha, màu đen, biển kiểm soát 48H1-XXX.XX.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Drum, màu nâu, biển kiểm soát 47B1- 29046.

- 01 xe mô tô Wave nhãn hiệu Honda, màu đen, biển kiểm soát 71 H3-0620, số khung: 2E-1248378, số máy: X9Y – 048349.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Lê Quang L và Đỗ Tấn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho các bị cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 05/11/2024, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quang L từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Tấn T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,0415 gam ma túy màu vàng nâu, loại Methamphetamine đựng trong 01 (một) ống thủy tinh trong suốt dài 10cm được uốn cong một đầu, phần thổi phồng có kích thước đường kính 02cm; 0,0135 gam chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói, vật dụng đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01(một) phong bì ghi “ Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Lê Quang L – Krông Ana”, có các chữ ký ghi tên: Châu Văn P, Lê Khắc N và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- 01 chai nhựa “Number 1”, cao 18cm, đường kính đáy chai 06cm, phần nắp chai màu đen, đường kính 2,8cm, trên nắp chai có 02 lỗ tròn đường kính 0,6cm gắn 01 ống hút nhựa màu tím có đường kính 0,6cm, dài 23cm;

- 01 quẹt gas loại khò, màu trắng xanh, dài 7,5cm, rộng 02cm; 01 quẹt gas loại khò, đã được tháo phần đánh lửa, để lắp ống kim loại màu bạc, tổng kích thước 11cm.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, màu đen, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại số: 0947543667 của Lê Quang L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu tím, bên trong gắn 02 thẻ sim điện thoại số: 0366624760 và 0858240463 của Đặng Văn H1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu trắng xanh, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại số: 0836669970 của Đỗ Tấn T là phương tiện các bị cáo liên lạc để rủ nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô 01 mô tô Novo nhãn hiệu Yamaha, màu đen, biển kiểm soát 48H1- xxx.xx, quá trình điều tra xác định xe thuộc sở hữu của anh Đỗ Tấn T1; 01 mô tô nhãn hiệu Drum, màu nâu, biển kiểm soát 47B1- 29046 là thuộc sở hữu của bà Thi Thị C1; 01 mô tô Wave nhãn hiệu Honda, màu đen, biển kiểm soát 71 H3-0620 thuộc sở hữu của ông Đặng Văn Q1. Quá trình bị cáo Lê Quang L, Đỗ Tấn T và người liên quan Đặng Văn H1 sử dụng xe để đi đến địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì những người này không biết nên đề nghị trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Các bị cáo không bào chữa gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Do ý thức coi thường pháp luật, khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 19/8/2024, tại nghĩa trang, thuộc thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Lê Quang L và Đỗ Tấn T có hành vi cùng nhau đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Đặng Văn H1 thì bị Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ là gồm 0,0872 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 gói ny lon chứa ma túy dạng

đã có khối lượng 0,0311gam, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy.

Bị cáo L và T đã có hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ, địa điểm để L, T và H1 thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, hành vi của Lê Quang L và Đỗ Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước về các chất ma túy; gây mất an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được rằng hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn ham muốn của bản thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Hội đồng xét xử nhận thấy trong vụ án có hai bị cáo, tính chất phạm tội khác nhau nên cần phân hóa để quyết định hình phạt cho phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện.

Đối với bị cáo L là người khởi xướng việc phạm tội, sử dụng tiền của bản thân để mua ma túy để các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó mức hình phạt của bị cáo L cao hơn mức hình phạt của bị cáo T là phù hợp.

Đối với bị cáo T là người thực hiện hành vi mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ để các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo là người có tiền án, đã bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất nhưng không lấy đó làm bài học

cho bản thân mà còn phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo T là phù hợp.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đỗ Tấn T bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm, quy định tại khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Lê Quang L sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú, ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,0415 gam ma túy màu vàng nâu, loại Methamphetamine đựng trong 01 (một) ống thủy tinh trong suốt dài 10cm được uốn cong một đầu, phần thổi phồng có kích thước đường kính 02cm; 0,0135 gam chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói, vật dụng đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01(một) phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Lê Quang L – Krông Ana”, có các chữ ký ghi tên: Châu Văn P, Lê Khắc N và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng K - Công an tỉnh Đ; 01 chai nhựa “Number 1”, cao 18cm, đường kính đáy chai 06cm, phần nắp chai màu đen, đường kính 2,8cm, trên nắp chai có 02 lỗ tròn đường kính 0,6cm gắn 01 ống hút nhựa màu tím có đường kính 0,6cm, dài 23cm; 01 quẹt gas loại khò, màu trắng xanh, dài 7,5cm, rộng 02cm; 01 quẹt gas loại khò, đã được tháo phần đánh lửa, để lắp ống kim loại màu bạc, tổng kích thước 11cm. (Đây là các công cụ phương tiện các bị cáo dùng để tổ chức sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy).

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12, màu đen, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại số: 0947543667 của Lê Quang L; 01 điện thoại di động

nhãn hiệu OPPO F9, màu tím, bên trong gắn 02 thẻ sim điện thoại số: 0366624760 và 0858240463 của Đặng Văn H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu trắng xanh, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại số: 0836669970 của Đỗ Tấn T là phương tiện các bị cáo liên lạc để rủ nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 mô tô Novo nhãn hiệu Yamaha, màu đen, biển kiểm soát 48H1-xxx.xx, quá trình điều tra xác định xe thuộc sở hữu của anh Đỗ Tấn T1; 01 mô tô nhãn hiệu Drum, màu nâu, biển kiểm soát 47B1- 29046 là thuộc sở hữu của bà Thị Thị C1; 01 mô tô Wave nhãn hiệu Honda, màu đen, biển kiểm soát 71 H3-0620, số khung 2E-1248378, số máy X9Y-048349 thuộc sở hữu của ông Đặng Văn Q1. Quá trình bị cáo Lê Quang L, Đỗ Tấn T và người liên quan Đặng Văn H1 sử dụng xe để đi đến địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì những người này không biết nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn H1, Công an huyện K đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Đỗ Tấn T và Lê Quang L, do quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Tấn T và Lê Quang L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Quang L và Đỗ Tấn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Quang L** 08 (tám) năm, 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/8/2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Tấn T** 08 (tám) năm, 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/8/2024.

[2] Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ:

- 0,0415 gam ma túy màu vàng nâu, loại Methamphetamine đựng trong 01 (một) ống thủy tinh trong suốt dài 10cm được uốn cong một đầu, phần thổi phồng có kích thước đường kính 02cm; 0,0135 gam chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói, vật dụng đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01(một) phong bì ghi “ Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Lê Quang L – Krông Ana”, có các chữ ký ghi tên: Châu Văn P, Lê Khắc N và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;

- 01 chai nhựa “Number 1”, cao 18cm, đường kính đáy chai 06cm, phần nắp chai màu đen, đường kính 2,8cm, trên nắp chai có 02 lỗ tròn đường kính 0,6cm gắn 01 ống hút nhựa màu tím có đường kính 0,6cm, dài 23cm; 01 quẹt gas loại khò, màu trắng xanh, dài 7,5cm, rộng 02cm; 01 quẹt gas loại khò, đã được tháo phần đánh lửa, để lắp ống kim loại màu bạc, tổng kích thước 11cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Not 12, màu đen, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại số: 0947543667 của Lê Quang L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu tím, bên trong gắn 02 thẻ sim điện thoại số: 0366624760 và 0858240463 của Đặng Văn H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu trắng xanh, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại số: 0836669970 của Đỗ Tấn T.

- Trả lại cho anh Đỗ Tấn T1 01 mô tô Novo nhãn hiệu Yamaha, màu đen, biển kiểm soát 48H1- xxx.xx.

- Trả lại cho bà Thi Thị C1 01 mô tô nhãn hiệu Drum, màu nâu, biển kiểm soát 47B1- xxx.xx.

- Trả lại cho ông Đặng Văn Q1 01 mô tô Wave nhãn hiệu Honda, màu đen, biển kiểm soát 71 H3-xxxx, số khung 2E-1248378, số máy X9Y-048349 thuộc sở hữu của ông Đặng Văn Q1.

(Các vật chứng có đặc điểm như đã được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Ana và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K tỉnh Đắk Lắk).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quang L và Đỗ Tấn T mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS K;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Soái